

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÒA CƯ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND

Hòa Cư, ngày tháng năm 2024

V/v triển khai, rà soát đối tượng thụ hưởng, đăng ký tham gia dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã Hòa Cư

Kính gửi:

- BCĐ thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Hòa Cư;
- Các trưởng thôn trên địa bàn xã.

Thực hiện Quyết định số 3768/QĐ-UBND, ngày 18/12/2023 của UBND huyện Cao Lộc về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 475/QĐ-UBND, ngày 23/02/2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt danh mục và nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp);

Thực hiện kế hoạch số 133/KH-UBND, ngày 26/3/2024 của UBND huyện Cao Lộc về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2024; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Cao Lộc về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Cao Lộc; Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của UBND xã Hòa Cư về thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế- xã hội cùng đồng bào DTTS&MN trên địa xã năm 2024; Kế hoạch 198/KH-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của UBND xã Hòa Cư về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Hòa Cư.

Để triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã; UBND xã Hòa Cư đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia xã Hòa Cư phối hợp với các trưởng thôn tổ chức họp nhân dân trong thôn để triển khai các văn bản liên quan đến thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ, các đối tượng quy định tham gia các dự án, tiểu dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Hướng dẫn các đối tượng thuộc đối tượng

thụ hưởng theo quy định đăng ký nhu cầu hỗ trợ, đăng ký tham gia các dự án, tiểu dự án trong năm 2024. Cụ thể như sau:

I. TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN, TIỂU DỰ ÁN NĂM 2024

A. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI.

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

Tổng nguồn vốn được phân bổ thực hiện năm 2024 thực hiện dự án 1: 230 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn sự nghiệp: 150 triệu đồng (thực hiện hỗ trợ chuyển đổi nghề, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán); nguồn vốn đầu tư: 80 triệu đồng (thực hiện hỗ trợ nhà ở đối với 02 hộ nghèo).

1.1. Đối tượng và nội dung hỗ trợ:

a. Thực hiện hỗ trợ nhà ở (Thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022; khoản 2,3 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của ủy ban dân tộc; kinh phí được phân bổ: 80 triệu đồng)

- **Đối tượng hỗ trợ nhà ở:** Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng.

- **Nội dung hỗ trợ và cách thức thực hiện:** Thực hiện theo quy định tại các Điều 7 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022; khoản 2,3 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban dân tộc.

b. Thực hiện hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán (Thực hiện theo quy định tại các Điều 10, 11 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc).

- **Đối tượng Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán:** Hộ dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN có khó khăn về nước sinh hoạt.

- **Nội dung hỗ trợ và cách thức thực hiện:** Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán mức hỗ trợ tối đa 3 triệu đồng/ hộ

+ Các đối tượng quy định tại [khoản 1 Điều 10 Thông tư này](#) thì được xem xét hỗ trợ để tạo nguồn nước phục vụ sinh hoạt hoặc mua sắm vật dụng chứa nước sinh hoạt.

+ Cách thức hỗ trợ nước sinh hoạt được sử dụng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn, xã và điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình như: đào giếng,

mua vật dụng dẫn nước, trữ nước (lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước; tự làm bể chứa nước) hoặc tự tạo nguồn nước khác đảm bảo nguyên tắc các hộ được hỗ trợ kinh phí phải có nước sinh hoạt ổn định và được bố trí ở khu vực thuận tiện cho sinh hoạt gia đình.

+ Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, căn cứ nguyện vọng của các đối tượng thụ hưởng, có thể tiến hành hỗ trợ theo nhóm hộ để xây dựng những công trình sử dụng chung, nhóm hộ phải tự nguyện, cam kết bảo dưỡng và duy trì công trình, đảm bảo có nguồn nước ổn định. Số lượng thành viên nhóm hộ trên cơ sở bàn bạc, thống nhất của người dân.

c. Thực hiện Hỗ trợ đất sản xuất (chuyển đổi nghề): thực hiện theo quy định tại các Điều 9 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022; khoản 6 Điều 1 thông tư 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của ủy ban dân tộc

- **Đối tượng:** Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng DTTS&MN; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK vùng đồng bào DTTS&MN sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp chưa có hoặc thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức quy định của từng địa phương, có nhu cầu chuyển đổi nghề hoặc có nhu cầu hỗ trợ đất sản xuất nhưng không bố trí được đất sản xuất thì được xem xét, hỗ trợ chuyển đổi nghề.

*Định mức đất sản xuất và mức xác định hộ thiếu đất thực hiện theo Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn, cụ thể: tại Điều 1 như sau:

+ Định mức đất sản xuất đối với 01 hộ trên địa bàn tỉnh là: 0,5 ha đất ruộng lúa nước 01 vụ hoặc 0,3 đất ruộng lúa nước 02 vụ hoặc 01 ha đất trồng cây hàng năm khác hoặc 01 ha đất nuôi trồng thủy sản.

+ Hộ thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được hưởng chính sách hỗ trợ của dự án 1 thuộc chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTS và MN.

Ghi chú: Theo nội dung trên thì hộ thiếu đất là hộ có dưới 0,25 ha đất ruộng lúa nước 01 vụ (dưới 6,9 sào) hoặc dưới 0,15 đất ruộng lúa nước 02 vụ (dưới 4,1 sào) hoặc 0.5 ha đất trồng cây hàng năm khác hoặc dưới 0,5 ha đất nuôi trồng thủy sản.

- **Nội dung hỗ trợ** Hỗ trợ chuyển đổi nghề: Các hộ thuộc đối tượng quy định tại [khoản 2 Điều 8 Thông tư này](#) được xem xét, hỗ trợ mua sắm nông cụ, máy móc, làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi sang làm các ngành nghề trồng trọt,

chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh khác hoặc hỗ trợ học nghề để chuyển đổi nghề và được vay vốn tín dụng theo quy định tại các Điều 20, 21, 22, 23, 24 và 25 Nghị định số 28/2022/NĐ-CP.

- Mức hỗ trợ tối đa 10 triệu đồng/hộ.

1.2. Các bước thực hiện điều tra, rà soát đối tượng, phê duyệt danh sách đối tượng và thực hiện hỗ trợ

* Bước 1: điều tra, rà soát đối tượng và xác định đối tượng ưu tiên

Căn cứ quy định về đối tượng thụ hưởng tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-UBND; Thông tư số 02/2023/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc; căn cứ chỉ tiêu, kế hoạch được UBND tỉnh giao, UBND huyện chỉ đạo UBND xã tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đến đối tượng thụ hưởng (hỗ trợ đất ở, nhà ở, hỗ trợ đất sản xuất, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán); thực hiện rà soát, xác định đối tượng, hình thức, nội dung hỗ trợ cụ thể theo thứ tự ưu tiên.

- Điều tra, rà soát hộ thụ hưởng chính sách: căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo được Chủ tịch UBND xã phê duyệt và những hộ không thuộc đối tượng nghèo nhưng có khó khăn về đất ở, nhà ở; UBND xã thành lập tổ điều tra, rà soát đối tượng thuộc tiêu chí được hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt theo quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 02/2022/TT-UBND và Thông tư số 02/2023/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc.

Tổ chức điều tra, rà soát và gửi hồ sơ về cấp thẩm quyền: Trưởng thôn, bản phối hợp với thành viên tổ điều tra, rà soát đối tượng của xã tiến hành tổ chức họp hộ nghèo và các hộ có khó khăn về nhà ở, đất ở để xác định hộ thuộc đối tượng được hỗ trợ và nhu cầu hỗ trợ, thời gian đăng ký được hỗ trợ. Lập biên bản họp thôn (bản), kèm theo danh sách đối tượng thụ hưởng gửi về UBND xã tổng hợp; danh sách đối tượng thụ hưởng được niêm yết tại thôn, bản 10 ngày làm việc để nghe ý kiến phản ánh của người dân trước khi gửi về UBND xã. *(Biên bản họp thôn và danh sách hộ thụ hưởng theo mẫu đính kèm)*

**Lưu ý: Đối với nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề các hộ thuộc đối tượng thiếu đất sản xuất theo quy định khi các thôn lập danh sách đề nghị hỗ trợ cần ghi cụ thể từng loại đất của hộ theo biểu kèm theo; công chức địa chính phụ trách lĩnh vực đất đai sẽ xác minh diện tích đất của các hộ theo danh sách để làm căn cứ đề nghị hỗ trợ.*

- Việc xác định đối tượng ưu tiên như sau:

+ Xác định địa bàn thôn, bản thụ hưởng theo thứ tự ưu tiên: UBND cấp xã căn cứ nhu cầu hỗ trợ, số vốn được giao hằng năm để rà soát, xác định địa bàn thụ hưởng theo thứ tự ưu tiên: thôn đặc biệt khó khăn (ĐBK); thôn có số hộ dân tộc thiểu số (DTTS) nghèo nhiều hơn, trường hợp thôn có số hộ DTTS nghèo bằng nhau thì ưu tiên thôn có số hộ DTTS nghèo do phụ nữ là người DTTS làm chủ hộ nhiều hơn; thôn, bản, xã sớm hoàn thành xây dựng nông thôn mới....

+ Xác định đối tượng hộ thụ hưởng theo thứ tự ưu tiên: hỗ trợ hộ nghèo khó khăn hơn trước, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng (theo quy định của pháp luật về người có công với cách mạng); hộ DTTS nghèo do phụ nữ là người DTTS làm chủ hộ; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã ĐBK, thôn ĐBK; hộ thuộc đối tượng thụ hưởng còn lại.

* Yêu cầu: Việc thực hiện rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên phải công khai, minh bạch, dân chủ, có sự tham gia họp bàn của người dân trong thôn, đúng đối tượng, đúng định mức, không chồng chéo, phát huy tinh thần vươn lên của người dân và cộng đồng; đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc.

- Sau khi các thôn gửi kết quả rà soát, UBND xã sẽ thực hiện các bước theo quy định.

2. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: thực hiện dự án Trồng và chăm sóc cây hồng không hạt Bảo Lâm theo tiêu chuẩn VietGap trên địa bàn xã Hòa Cư

Tổng nguồn vốn được phân bổ thực hiện năm 2024: 350 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

- Đối tượng: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của ủy ban dân tộc, cụ thể:

1. Doanh nghiệp, HTX đang hoạt động trên địa bàn các xã ĐBK thuộc vùng đồng bào DTTS&MN có kế hoạch mở rộng kinh doanh, sản xuất.

2. Các doanh nghiệp, HTX mới thành lập có các hoạt động và sử dụng lao động trên địa bàn các xã ĐBK thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

3. Các trường đại học có đông sinh viên dân tộc thiểu số theo học và có các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh tại các xã đặc ĐBKK thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

4. Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số, hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống tại các xã, thôn vùng đồng bào DTTS&MN.

*Nội dung thực hiện và định mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 27 thông tư Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của ủy ban dân tộc.

* Cách thức thực hiện: các thành viên BCD thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phối hợp với trưởng thôn tổ chức họp dân để triển khai, hướng dẫn đối tượng thụ hưởng đăng ký tham gia dự án (*theo biểu mẫu kèm theo*).

B. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHEÒ BỀN VỮNG

1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo : Thực hiện dự án mô hình nuôi bò sinh sản trên địa bàn xã Hòa Cư. Nguồn vốn được phân bổ: 500 triệu đồng

a) Đối tượng

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên phạm vi toàn xã, ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện.

* Cách thức thực hiện: các thành viên BCD thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phối hợp với trưởng thôn tổ chức họp dân để triển khai, hướng dẫn đối tượng thụ hưởng đăng ký tham gia dự án (*theo biểu mẫu kèm theo*).

II. QUY ĐỊNH VỀ THỰC HIỆN THU HỒI VỐN

Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất: Sau khi kết thúc dự án không quá 03 tháng các hộ tham gia dự án có trách nhiệm nộp lại số tiền vốn quay vòng theo quy định về UBND xã; Đối với dự án chăn nuôi bò tỷ lệ thu hồi vốn tối thiểu là 20% tổng kinh phí được hỗ trợ; Đối với dự án trồng và chăm sóc cây hồng không hạt Bảo Lâm tỷ lệ thu hồi vốn tối thiểu là 15% tổng kinh phí được hỗ trợ (Theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Các thành viên BCD thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xã Hòa Cư phối hợp với trưởng thôn tổ chức họp thôn triển khai theo nội dung trên, gửi biên bản, danh sách đăng ký của đối tượng tham gia dự án (*theo phụ lục 2 kèm theo công văn này*) về UBND xã trước ngày **23/4/2024** (*dự án Trồng và chăm sóc cây hồng không hạt Bảo Lâm gửi về Đc Mừng, CC địa chính; danh sách các hộ tham gia mô hình nuôi bò sinh sản gửi về đồng chí Hạnh, Công chức VHXX*) để tổng hợp, tham mưu thực hiện các bước tiếp theo); Riêng đối với dự án 1 chương trình mục tiêu quốc gia PTKTXH vùng đồng bào DTTS và MN (hỗ trợ nhà ở, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán) các tổ gửi về đồng chí Hạnh, Công chức VHXX (*gồm: biên bản, mẫu biểu theo phụ lục 1 kèm theo công văn này*) trước ngày **27/4/2024**.

UBND xã Hòa Cư yêu cầu các thành viên BCD thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xã Hòa Cư và các trưởng thôn nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo đúng nội dung và thời gian trên./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Kinh gửi;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX, ĐC.

Hoàng Hải Yến

